

Số : 51 /QCPH-TCT-CBTNN

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2024

QUY CHẾ PHỐI HỢP
Công tác bồi thường nhà nước giữa Tổng cục Thuế và Cục Bồi thường nhà nước

Căn cứ Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước ngày 20/6/2017 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính; Quyết định số 15/2021/QĐ-TTg ngày 30/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1222/QĐ-BTP ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Bồi thường nhà nước;

Căn cứ nhu cầu phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước giữa Tổng cục Thuế và Cục Bồi thường nhà nước.

Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính và Cục Bồi thường nhà nước - Bộ Tư pháp thống nhất ban hành Quy chế phối hợp công tác bồi thường nhà nước giữa Tổng cục Thuế và Cục Bồi thường nhà nước với các nội dung như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định mục đích, nội dung, hình thức, nguyên tắc và trách nhiệm trong phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước giữa Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính và Cục Bồi thường nhà nước - Bộ Tư pháp (sau đây gọi là hai cơ quan).

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Tổng cục Thuế và Cục Bồi thường nhà nước.

Điều 2. Mục đích phối hợp

Bảo đảm việc thực hiện hiệu quả, đúng pháp luật và tăng cường trách nhiệm của hai cơ quan trong việc thực hiện công tác bồi thường nhà nước.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.
2. Phối hợp giải quyết yêu cầu bồi thường, xem xét trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ gây thiệt hại.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi bằng văn bản.
2. Tổ chức cuộc họp trực tiếp.
3. Các hình thức khác căn cứ vào yêu cầu thực tế.

Điều 5. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước giữa hai cơ quan được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và yêu cầu quản lý nhà nước của hai cơ quan trong từng thời kỳ và phù hợp với quy định của pháp luật.
2. Nội dung thông tin trao đổi phải rõ ràng, cụ thể.
3. Việc phối hợp phải bảo đảm thường xuyên, đầy đủ, kịp thời, chính xác.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

PHỐI HỢP THỰC HIỆN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC

Điều 6. Hướng dẫn nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước

1. Cục Bồi thường nhà nước hướng dẫn nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước theo đề nghị của Tổng cục Thuế trong các trường hợp sau đây:

a) Các trường hợp thuộc trách nhiệm của Tổng cục Thuế, cơ quan, đơn vị thuộc Tổng cục Thuế;

b) Các trường hợp thuộc trách nhiệm của đơn vị trực thuộc Tổng cục Thuế xin ý kiến chỉ đạo của Tổng cục Thuế.

2. Trường hợp cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước tại địa phương đề nghị hướng dẫn nghiệp vụ đối với các vụ việc thuộc lĩnh vực thuế, trong trường hợp cần thiết, Cục Bồi thường nhà nước có văn bản trao đổi ý kiến với Tổng cục Thuế để hướng dẫn theo quy định.

3. Nội dung hướng dẫn nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2019/TT-BTP ngày 10/12/2019 quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước (Thông tư số 08/2019/TT-BTP).

Điều 7. Giải đáp vướng mắc trong việc áp dụng pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước

1. Cục Bồi thường nhà nước giải đáp vướng mắc trong việc áp dụng pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước theo đề nghị của Tổng cục Thuế.

2. Đối với nội dung giải đáp vướng mắc trong việc áp dụng pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước thuộc lĩnh vực thuế do cơ quan, tổ chức, cá nhân kiến nghị, đề xuất, trong trường hợp cần thiết, Cục Bồi thường nhà nước có văn bản trao đổi ý kiến với Tổng cục Thuế để giải đáp theo quy định.

3. Nội dung giải đáp vướng mắc được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 08/2019/TT-BTP.

Điều 8. Xác định cơ quan giải quyết bồi thường trong một số trường hợp cụ thể

Khi phát sinh yêu cầu xác định cơ quan giải quyết bồi thường trong lĩnh vực thuế theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 40 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (TNBTCNN) năm 2017; khoản 1 Điều 32 Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật TNBTCNN (Nghị định số 68/2018/NĐ-CP), Tổng cục Thuế có văn bản đề nghị Cục Bồi thường nhà nước xác định cơ quan giải quyết bồi thường theo quy định tại khoản 3 Điều 32 Nghị định số 68/2018/NĐ-CP.

Điều 9. Theo dõi, đôn đốc công tác bồi thường nhà nước

1. Trường hợp phát sinh yêu cầu nắm bắt thông tin về việc giải quyết yêu cầu bồi thường, thực hiện trách nhiệm hoàn trả và xử lý kỷ luật người thi hành công vụ gây thiệt hại trong lĩnh vực thuế, Cục Bồi thường nhà nước có văn bản đề nghị đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Thuế báo cáo về Cục Bồi thường nhà nước và Tổng cục Thuế (qua Vụ Pháp chế).

Trong trường hợp đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Thuế không thực hiện trách nhiệm báo cáo theo đề nghị nêu trên, Cục Bồi thường nhà nước có văn bản đề nghị Tổng cục Thuế chỉ đạo các đơn vị đó thực hiện theo quy định tại khoản 14 Điều 15 và điểm h khoản 2 Điều 73 Luật TNBTCNN năm 2017.

2. Trường hợp các đơn vị là cơ quan giải quyết bồi thường thuộc, trực thuộc Tổng cục Thuế không thực hiện trách nhiệm gửi các văn bản theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 08/2019/TT-BTP thì Cục Bồi thường nhà nước có văn bản đề nghị Tổng cục Thuế chỉ đạo các đơn vị đó thực hiện trách nhiệm gửi văn bản theo quy định.

3. Trường hợp có căn cứ thực hiện đôn đốc công tác bồi thường nhà nước quy định tại Điều 14 Thông tư số 08/2019/TT-BTP thì Tổng cục Thuế và Cục Bồi thường nhà nước phối hợp thực hiện đôn đốc công tác bồi thường nhà nước theo quy định.

Điều 10. Kiểm tra công tác bồi thường nhà nước

1. Việc phối hợp tổ chức thực hiện hoạt động kiểm tra công tác bồi thường nhà nước giữa hai cơ quan được thực hiện theo quy định tại Mục 4 Chương II Thông tư số 08/2019/TT-BTP.

2. Căn cứ vào tình hình thực tế vụ việc phát sinh thuộc trách nhiệm của đơn vị trực thuộc Tổng cục Thuế tại địa phương, Cục Bồi thường nhà nước có văn bản đề nghị Tổng cục Thuế phối hợp tham gia đoàn kiểm tra công tác bồi thường nhà nước và chỉ đạo cơ quan có phát sinh vụ việc yêu cầu bồi thường phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước tại địa phương chuẩn bị báo cáo, tài liệu phục vụ hoạt động kiểm tra.

Điều 11. Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước

1. Trường hợp Tổng cục Thuế đề nghị Cục Bồi thường nhà nước phối hợp tổ chức bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước, Cục Bồi thường nhà nước phối hợp xây dựng chương trình, nội dung và cử báo cáo viên (nếu có yêu cầu).

2. Trường hợp Cục Bồi thường nhà nước tổ chức bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước, Cục Bồi thường nhà nước mời các đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Thuế tại địa phương nơi tổ chức tham dự.

Mục 2

**PHỐI HỢP THỰC HIỆN GIẢI QUYẾT YÊU CẦU BỒI THƯỜNG,
XEM XÉT TRÁCH NHIỆM HOÀN TRẢ**

Điều 12. Tham gia xác minh thiệt hại, thương lượng việc bồi thường và xem xét trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ gây thiệt hại

1. Cục Bồi thường nhà nước cử người tham gia xác minh thiệt hại, thương lượng việc bồi thường đối với các vụ việc yêu cầu bồi thường thuộc trách nhiệm giải quyết của Tổng cục Thuế theo quy định tại khoản 3 Điều 19 và điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định số 68/2018/NĐ-CP theo đề nghị của Tổng cục Thuế.

2. Cục Bồi thường nhà nước cử người tham gia Hội đồng xem xét trách nhiệm hoàn trả đối với các vụ việc xem xét trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ gây thiệt hại thuộc trách nhiệm xem xét của Tổng cục Thuế theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 28 Nghị định số 68/2018/NĐ-CP theo đề nghị của Tổng cục Thuế.

3. Tổng cục Thuế cung cấp kịp thời các tài liệu có liên quan khi đề nghị Cục Bồi thường nhà nước để cử người tham gia theo yêu cầu tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

Điều 13. Phối hợp giải quyết vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài

Tổng cục Thuế và Cục Bồi thường nhà nước phối hợp thực hiện hướng dẫn nghiệp vụ, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra công tác bồi thường nhà nước theo quy định của pháp luật và Quy chế này đối với các vụ việc yêu cầu bồi thường phức tạp, tồn đọng, kéo dài.

**Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 14. Trách nhiệm thực hiện

1. Tổng cục Thuế và Cục Bồi thường nhà nước có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Vụ Pháp chế - Tổng cục Thuế, Phòng Nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính và thi hành án (Phòng Nghiệp vụ 1) - Cục Bồi thường nhà nước là đơn vị đầu mối tham mưu cho Tổng cục Thuế và Cục Bồi thường nhà nước tổ chức thực hiện Quy chế này. Đồng thời, có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn và đôn đốc việc thực hiện Quy chế này tại hai cơ quan.

3. Ngoài các nội dung phối hợp tại Chương II Quy chế này, Tổng cục Thuế và Cục Bồi thường nhà nước chủ động phối hợp thực hiện hoạt động khác về công tác bồi thường nhà nước căn cứ vào tình hình thực tế và nhu cầu phối hợp.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, Tổng cục Thuế và Cục Bồi thường nhà nước phối hợp xem xét, giải quyết.

Điều 15. Hiệu lực thực hiện

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được trích dẫn hoặc dẫn chiếu tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản quy phạm pháp luật mới.

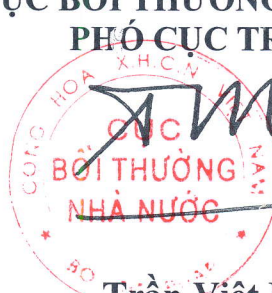
Trường hợp theo chỉ đạo của cơ quan, người có thẩm quyền hoặc trong trường hợp cần thiết, Tổng cục Thuế và Cục Bồi thường nhà nước phối hợp nghiên cứu, sửa đổi Quy chế cho phù hợp. *Thư*

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC THUẾ
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Mai Sơn

**KT. CỤC TRƯỞNG
CỤC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Trần Việt Hưng

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Bộ Tài chính (để b.c);
- Thứ trưởng Bộ Tài chính phụ trách TCT (để b.c);
- Bộ trưởng Bộ Tư pháp (để b.c);
- Thứ trưởng Bộ Tư pháp phụ trách Cục BTNN (để b.c);
- Lãnh đạo Tổng cục Thuế;
- Lãnh đạo Cục Bồi thường nhà nước;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Thuế;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục Bồi thường nhà nước;
- Website: Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, TCT, Cục BTNN;
- Lưu: VT; (TCT: 12 bản; Cục BTNN: 12 bản).